

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 454/2020/TLST/HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Hằng N, sinh năm: 1994;

Nơi cư trú : Tổ 07, ấp Trung Sơn, xã Thanh An, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Bị đơn: Anh Trần Văn T, sinh năm 1996;

Nơi cư trú: Tổ 07, ấp Trung Sơn, xã Thanh An, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 24 tháng 11 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Lê Thị Hằng N và anh Trần Văn T (Đã đăng ký theo giấy chứng nhận kết hôn số 82 ngày 18/9/2018 của Ủy ban nhân dân xã Thanh An, huyện Hón Quản, tỉnh Bình Phước).

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Chị Lê Thị Hằng N và anh Trần Văn T thuận tình ly hôn.

Về con chung: Giao con chung tên Trần Nhã U, sinh ngày: 30/3/2019 cho chị Lê Thị Hằng N trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Anh Trần Văn T cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 1.500.000 đồng cho đến khi con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi), phương thức cấp dưỡng hàng tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 12/2020.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục

con. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con; Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng có thể thay đổi.

Về tài sản chung: Các đương sự khai không có nên Tòa án chưa xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Các đương sự khai không nợ chung của ai cũng không cho ai vay nợ.

Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án bên phải thi hành án chậm thi hành thì ngoài số tiền phải trả còn phải chịu tiền lãi trên số tiền chậm thi hành theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian và số tiền chậm thi hành án.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án.

Về án phí: Chị Lê Thị Yến N tự nguyện chịu 150.000 đồng án phí hôn nhân và 150.000 đồng án phí cấp dưỡng được khấu trừ vào số tiền chị N đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0002362 ngày 05/11/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS nhân dân huyện Hớn Quản;
- Chi cục THA DS huyện Hớn Quản;
- Nơi cấp GCNKH;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Hồ Văn Thanh